

Đi thăm bè bạn

Ba người chúng tôi, ba AHCC hẹn bay về gặp nhau tại phi cảng Seattle rồi lấy xe đi chung thăm bà con, bè bạn xa gần, tìm cái hạnh phúc “đất khách gặp bạn cũ”. Khi thì hò hẹn nhau trước, khi thì tiện đường ghé thăm. Lâu ngày gặp lại nhau, biết bao xúc cảm bồi hồi. Biết bao kỷ niệm xưa dội mồ sồng dậy làm con tim xao xuyến. Hân huyền tâm sự, kể lể cho nhau nghe đủ điều. Những hoạn nan khổ đau cũng như những may mắn hạnh phúc. Điều bất hạnh kẽ lại không phải để than vãn, điều may mắn nói ra không phải để khoe khoang. Chỉ để cùng nhau chia sẻ buồn vui trong cuộc sống, chia sẻ kinh nghiệm, chia sẻ quan điểm. Có những người bạn may mắn, đời sống thanh nhàn hạnh phúc, con cái học hành thành đạt, nên người tốt. Có những người bạn khác xui xẻo, bất hạnh phủ trùm, đời sống khó khăn buồn thảm. Mỗi người mỗi cảnh. Đó cũng chỉ là điều bình thường của mọi xã hội dưới ánh mặt trời này. Dù may mắn hay bất hạnh, mỗi hoàn cảnh sống của bạn bè là một phần của bài học của cuộc đời, đối với tôi, để soi chiếu với bản thân mình, mà tìm hạnh phúc đích thực cho cuộc sống.

VUI THÚ ĐIỀN VIÊN

Chúng tôi ghé thăm một anh kỹ sư Mỹ. Không biết có phải vì lấy một bà vợ Việt Nam, mà ông bạn này thấm nhuần triết lý Lão Trang của vợ, về hưu ở tuổi 50, để vui thú điền viên. Phải nói là đúng nghĩa điền viên. Hai mẫu đất dốc ở sườn đồi được san thành từng luống bằng phẳng, chiều ngang chừng năm thước

tay để trồng rau. Trồng toàn rau màu, rau gia vị để đem bỏ mối tại các tiệm ăn trong tỉnh ly. Anh bạn kỹ sư còn khỏe mạnh, gom mấy gốc cây khô, cành khô, chất vào một cái lò đốt lộ thiên, giăng dây điện, kéo cái quạt máy thổi cho lửa bốc lên. “Phải đốt từ từ, đừng để khói bốc quá nhiều, xe chữa lửa nó hú còi chạy đến chữa cháy phiền lâm”. Anh nói với tôi khi khói mù mịt bay. Bà vợ anh học tốt nghiệp y tá 4 năm, mà chỉ thích trồng rau, ở nhà chăm sóc chồng con. Với đám đất 2 mẫu, anh đầu tư cái giếng 10 ngàn đồng, máy xúc, máy cày, máy kéo, xe vận tải nhỏ, phòng lạnh, máy bừa, và hệ thống ống tưới nước. Hỏi anh đầu tư chi nhiêu thế? Bao giờ mới lấy lại vốn đầu tư vào cơ giới? Năm năm? Mười năm? Anh trả lời là để trừ thuế. Hỏi bà vợ, bà hân diện cho biết huê lợi mỗi tháng gần một ngàn đồng. Nếu tính ra giờ công, thì mỗi giờ lao động chỉ khoảng dưới mươi đồng mà thôi. Có lẽ đầu óc tôi không đủ vĩ đại để hiểu cái vốn lớn lao mà anh đã đầu tư vào cơ giới. Từ một kỹ sư trưởng cơ sở, anh về hưu cày đất, đem rau đi bỏ mối cho các tiệm ăn, mùa nắng ráo cũng như mùa tuyết đổ. Anh vui với cái mình thích, vui với cái ý nghĩ không bị cảng thẳng, không phải lo âu hoán tất dự án đúng kỳ hạn, không phải bức bối vì giữa lúc gấp gáp thì năm bảy kỹ sư dưới quyền nghỉ phép. Hôm tôi đến nhà, thì anh đang nằm há mồm ngủ ở ghế dài trong phòng khách, ngày vang. Chỉ cho biết anh vừa đi giao hàng và nhận hàng từ phi cảng về, đi về hơn 150 dặm nên ngủ vì mệt. Anh ăn bận xốc xech, áo quần lem luốc vì trồng

cây vọc đất. Đứa con trai lớn cũng giúp bố mẹ lái máy cày, máy xúc, đi đưa hàng. Chú bé từ chối đi học ở đại học xa, muốn ở gần nhà để giúp bố mẹ. Được hỏi có thích học kỹ sư hay không, chú bé lắc đầu, bảo là ngành kỹ sư nhiều cảng thẳng, hay bị nguy cơ thất nghiệp, chú sẽ chọn y khoa. Tôi có cảm tưởng cái “vui thú điền viên” này vất vả nặng nhọc hơn là đi làm tại các hãng sở. Sau khi về hưu, một vài nơi mời anh cộng tác, anh từ chối. Không hiểu làm công chức liên bang với chức vụ kha khá, công việc vất vả mệt nhọc đến thế nào, mà đến nỗi anh ngán ngẩm đi làm đến thế. Sáu năm trước, buổi tối, cũng trong phòng khách này, anh đánh dương cầm cho chúng tôi nghe. Đánh cả những bản nhạc tình cảm Việt Nam. Đâu đó trong tiếng nhạc có điều uất, lo âu. Đêm nay thì anh ngồi sải dài trên ghế bành, dáng điệu khoan thai, cậu con trai dạo đàm, từ những bản nhạc trong phim Bác Sĩ Jivago, đến những bản nhạc vui khác. Thì ra hạnh phúc có nhiều khía cạnh. Chỉ có người bên trong mới biết đích thực được đâu là an nhàn, đâu là bận rộn khó khăn. Chiều hôm trước, thấy một anh sĩ quan vừa mới đến Mỹ 2 năm theo diện HO, đứng tưới nước giúp trong vườn, mỗi giờ được trả 6 đồng, tôi hỏi anh: “Nếu có một khu đất như thế này, thì anh có trồng rau kiếm huê lợi không?” Anh cười hà hả: “Thôi ông ơi, có đám đất này thì tôi cũng bỏ hoang cho cỏ mọc mà thôi. Coi bộ mệt quá.” Từ thuở nào, trong đầu tôi luôn luôn mơ ước có ngày “vui thú điền viên”, bây giờ thì tôi hoang mang tột độ, không biết cái mộng đó có là ảo tưởng thêu dệt gấm hoa ch้าง.

QUÂNG ĐỜI QUẠNH HIU

Chúng tôi hẹn với bà cụ có nhà ven vịnh đến hốt sò. Hốt sò chứ không phải bắt sò. Sò (oyster) nằm

ngổn ngang chồng chất lên nhau trên bãi đất sau nhà tiếp giáp vịnh, như một bãi đá. Cứ cúi xuống nhặt lén bỏ vào thùng, hoặc lấy búa đập tách rời chúng ra mà lấy. Không phải tìm kiếm, lựa chọn chi. Cả bãi đây. Mấy bợm nhậu mà thấy bãi sò này thì mừng hết lớn, cứ đem bia ra, thêm một gói chanh muối và con dao, thì tha hồ mà nhậu cho quắc cắn câu. Chỉ thoảng chốc, đã hốt đầy hai thùng sò, đem về thì bỏ vào lò nướng vỏ sò tự há miệng, vắt chanh, tiêu muối, ăn với rau răm, rau thơm, hộp vài hộp bia thì tuyệt cú mèo. Bà cụ mồi chúng tôi vào xem nhà. Bà đã 80 mà vẫn còn khỏe mạnh, ở một mình 20 năm trong căn nhà này, người bạn duy nhất là con mèo mập to. Phòng khách bà nhìn ra vịnh xanh biếc, bên kia vịnh là núi Olympia. Bà dành cho con mèo một phòng riêng, có nệm, có gối, có tranh ảnh treo trên tường, có nhiều thứ đồ chơi ngổn ngang trên giường. Bà chị cùng đi nói đùa: "Con mèo của bà sướng quá, thôi cho tôi đến ở với bà đi". Căn nhà thênh thang tọa lạc trên mảnh vườn 4 mẫu mènh mông. Cây cổ trong vường được cắt xén đẹp để gọn gàng đến nỗi khi mới vào tôi tưởng là một công viên. Bà có một người con gái ở xa. Hai mươi năm sống một mình trong căn nhà này, những đêm mưa gió bão tố vật vã bên ngoài, bà có buồn không? Sợ không? Và nghĩ đến chuyện gì? Những tháng mùa đông dài tuyết phủ đường sá tráng xóa, bà làm chi cho hết tháng ngày? Tôi thăm thán phục sức sống mãnh liệt của người Mỹ. Không sợ cô đơn, không sợ tuổi già, không sợ hiu quạnh. Phản tôi, có lẽ thiếu gia đình, thiếu bà con, thiếu bạn bè, thì e không sống nổi. Héo hon mà chết. Tôi chợt nhớ đến mình, những ngày mới đến Mỹ. Trí thi hân hoan tràn đầy với niềm vui tìm được tự do, làm lại kiếp con người đứng

thẳng trên đôi chân, không bị khùng bố, không sợ hãi. Nhưng trái tim thì héo úa vì xa quê hương, thiếu vắng bà con bạn bè. Không trách chi tổ tiên tôi, dù đất đai làng quê toàn đá sỏi, khô cằn. Nắng thì cháy da, mưa thì thổi đất, lụt lội, đổi khát quanh năm, cũng bám lấy lũy tre làng. Sống và chết với quê hương.

CÒN LẠI BAO NĂM

Hẹn ghé thăm người bạn HO, sĩ quan cải tạo mới qua Mỹ chưa được 4 năm. Trước 1975 anh là Trung Tá phi đoàn trưởng. Ngày 30/4/75 anh đem chiếc trực thăng về đậu trong trường đua Phú Thọ để đem gia đình đi. Cả gia đình vợ không ai chịu đi, trong đó có hai ông đại úy, một ông giáo sư đại học. Anh ôm đầu im lặng và ở lại, đi tù 10 năm. Vợ phải đem 3 con về miền quê lam lũ kiếm sống. Căn nhà lâu 2 tầng, xem như 4 phòng, mới xây xong, anh chị vừa mua được nửa năm, khang trang, sạch sẽ, bàn ghế, đồ trang bị sang trọng. Những máy móc điện tử tối tân đắt tiền. Anh làm công cho một xưởng mộc, chị đi may tại một xưởng may. Ba người con đều học đại học. Cháu gái lớn, một giờ khuya đi bô bão đến gần sáng. Hai cháu trai vừa học vừa làm bán thời gian. Anh chị mở nhạc karaoké, chị say sưa hát, rồi anh chị ôm nhau nhảy rất tình tứ. Anh cho biết tuần nào cũng họp bạn bè ca hát, ăn uống. Có nhiều đêm, hai anh chị nhậu vùi, anh một ly, chị một ly, uống cạn luôn chai Whiskey rồi nằm lăn ra ghế bành mà ngủ cho đến sáng, không đủ sức let về phòng. Những ngày mưa, anh chị ra nhà kho nướng khô cá, khô mực vì sợ hôi nhà, hai vợ chồng cung ly bí tỉ. Chị thì lạc quan, cười nói luôn miệng, anh thì ít nói, để lộ dáng điệu hiền lành. Trong phòng trang bị TV màn ảnh lớn, máy hát, CD, loa khuếch tán, dây nhợ lồng nhằng trên bàn 4,

5 cái hộp bấm tự động. Tôi đếm, có đến khoảng 700 đĩa CD, có mấy đĩa Karaoké cao. Anh nói, "Chúng tôi khổ dã nhiều rồi, cuộc đời không còn bao năm nữa, ngày nào vui được cư vui. Không vui, để thời gian qua đi, uống lầm. Nhớ những khi vật vã, lẩn lộn trong tù, tiếc thương, ân hận nhiều điều. Đời sống quý lầm, để trôi đi trong vô vị uống." Định ghé thăm vài giờ thôi, nhưng vui quá, chúng tôi ở lại qua đêm, và hẹn chiều hôm sau đem đồ nhậu đến nhậu tiếp. Anh bạn hỏi tôi: "Có nên dành dụm trả đứt căn nhà đi không?" Tôi trả lời không suy nghĩ: "Trả làm quái gì. Ba mươi năm mới hết nợ. Mà dù có hết nợ, cũng chẳng được gì. Nếu có dành dụm, thì để đó, phòng khi hoạn nạn, thất nghiệp, hoặc để di chuyển thong thả." Tôi nghĩ, hai vợ chồng này đã xem như "chứng ngộ". Thấy được giá trị đích thực của con người, để đi tìm thứ hạnh phúc rất gần, rất quý báu.

HẠNH PHÚC ÈM ĐÈM

Từ thành phố Silverdale, chúng tôi băng qua nhiều rừng thông, băng phà qua vịnh, chạy ngược lên Canada thăm hai AHCC Võ Văn Hiếu và Thùy Hương tại thành phố Surrey. Ái Hữu Hiếu qua Canada, đi học lại kỹ sư điện tử, đang làm việc cho một cơ xưởng trong vùng. AH Hương thì làm việc cho sở xã hội. Canada thì đất rộng, người thừa, mà công việc thì còn thừa hơn nữa. Ái Hữu Hiếu và Hương mà đến Mỹ hồi đó, thì chắc cả hai đều trở lại nghề công chánh, khỏi phải mất thì giờ đi học lại. Hai Ái Hữu mua căn nhà liền lập hai tùng, khu yên tĩnh. Hai cháu gái và một cháu trai vui đùa vang dội tiếng cười. Ba mẹ AH Hiếu thì ở Vancouver, cách một giờ lái xe cùng với ba người con chưa lập gia đình. Chị và em gái của AH Hiếu cũng ở trong vùng lân cận. Có công ăn việc

làm, có gia đình gần gũi, đời sống hai AH Hiếu Hương êm đềm, hạnh phúc. Chúng tôi đến vào buổi trưa, hai AH đã nấu sẵn bún bò, chả giò, và có làm riêng phần cơm chay mấy món cho khách, vì tưởng khách còn giữ chế độ ăn kiêng trị bệnh. Ăn xong, toàn bộ 5 AHCC dắt nhau đi thăm thành phố Vancouver, đường phố thì xe cộ chật chội không thua gì San Francisco, ghé qua chợ Tàu, dù thứ trái cây miền nhiệt đới bày bán với giá rẻ. Nào măng cầu dai, măng cụt, xoài, chôm chôm, nhãn, vải, bòn bon... với giá rất rẻ so với nơi khác. Chúng tôi mua mấy bọc, vừa ăn vừa đi phố. Khi qua phố, gặp các bà các cô VN từng đoàn mang áo dài đủ màu sắc lòe loet, chúng tôi ngạc nhiên vô cùng, và chợt gặp vài người bà con cùng ở Mỹ mà mười năm qua chưa gặp nhau, tình cờ đến Canada mới gặp. Thì ra các bà đi dự đại hội Phật Giáo Thế Giới. AH TĐH ôm choàng hai ba vị sư bảo tôi chụp mấy tấm hình làm kỷ niệm. Tôi hỏi AH TĐH có quen biết các vị đó không? AH nói “Cần chi quen biết. Anh em 4 biển một nhà.” Đêm đó về nhà AH Hiếu ngủ lại, nói chuyện đến 2 giờ khuya mới đi ngủ, uống nước trà, ăn mè xứng Huế. Sáng hôm sau, chúng tôi dậy sớm, ghé thăm AH Lê Quang Văn, chúng tôi nhắc lại bạn bè xưa, thời còn sinh viên ở chung trong Đại Học Xá Minh Mạng Sài Gòn. AH Văn cũng ở trong một dinh cơ đồ sộ, mới toanh, phòng ốc rộng rãi. Cái phòng niệm Phật rộng mênh mông, tưởng ba bốn chục người có thể ngồi đủ. Bàn thờ Phật chói lọi thép vàng. Hồi tất cả bà con trong thành phố này đến đây cúng Phật? Anh Văn trả lời: “Chỉ có mình bà xã tôi mà thôi.”

VỀ QUÊ XƯA

Ngày xưa, ở Sài Gòn cứ nghe lải nhải bài hát “Không bao giờ, không

bao giờ giữa mùa hè tuyết rơi...” Chúng tôi đi núi Rainier ở Washington State giữa mùa hè, tuyết phủ trắng xóa. Dẫm chân lên tuyết, tôi mỉm cười nhớ lại câu hát ngày xưa bên nhà. Đi Washington State mà chưa ghé núi Rainier và thăm Space Needle thì xem như chưa đến. Núi đẹp, thiên nhiên hùng vĩ. Từ núi Rainier chúng tôi qua Yakima và về Richland vào xế chiều. Tôi xem Richland như miền quê xưa, miền quê nhỏ trong lòng. Tôi kiểm được việc đầu tiên tại Richland, với những bạn bè cũ 15 năm trước: HQBáo, NNMộng, DPYên, VQuốc, HHùng, TQTinh. Những ngày đông rét mướt, những ngày hè nóng cháy. Mùa đông đầu tiên trên đất Mỹ thật thấm thía. Nhiều đêm thứ 7 buồn, anh em xây một sòng bài nhỏ, thâu cát nhau. Tôi cũng tập chơi xì phé. Chơi lạng quạng, thâu cát lung tung, không ai biết đâu mà mò. Cao thủ như AH NNMộng và DPYên cũng không đoán nổi tôi có bài gì. Đúng là “Vô chiêu thắng hữu chiêu”. Những bữa cơm VN rất ngon tại nhà anh chị Bảo làm tôi nhớ hoài. Có lần chị Bảo bình, bốn tên đàn ông chúng tôi nấu bốn món trứng gà chiên, mỗi người chiên một kiểu. Ăn ngon đến nỗi muốn qe ra. Các cháu còn nhỏ mà cũng biết nấu tệ quá, nuốt không xuống. Tôi còn nhớ một buổi trưa chủ nhật, trời đất bồng tối tăm như đêm 30 tết, tưởng như dấu hiệu báo ngày tận thế trong kinh thánh. Nóng bức kinh khủng. Thì ra núi lửa Helene phun. Bụi núi lửa đóng dày cả phân bên thành cửa. AH NNMộng đi câu xa, đường phủ bụi không về được.

Dù ở Richland chưa đầy một năm mà tôi thấy lòng mình quyến luyến cái thành phố nhỏ nhõ, hiền hòa dễ thương. Về lại đây, tôi ghé lại cái khu apartment cũ, chụp một tấm hình, và trong lòng đào đạt kỷ niệm,

tình cảm xa xưa vọng về, tưởng như mình lại đứng trước cửa Đông Ba của thành nội Huế, có viên gạch mòn hùm xuống trên đường đi.

Ôi quê hương. Sao trong lòng ta có lầm miên quê hương yêu dấu. E mai kia, nếu bị bắt buộc về sống lại quê nhà VN, thì e tôi cũng sẽ quay quắt thương nhớ những San Francisco, Oakland, San Jose... nhớ miếng Mc Donald, nhớ Pizza chẳng?

CÒN NHIỀU ƯU TÙ

Mới đi ngang qua lần đầu, chúng tôi cũng đoán được đó là nhà AH HQBáo. Căn nhà to lớn đồ sộ nằm trên góc đường. Căn nhà lâu hai tầng rộng 5 ngàn tấn vuông Anh. Căn nhà này chính tay chủ nhân vẽ họa đồ kiến trúc, tự tay xây láy. Căn nhà thể hiện lối sống của chủ nhân, hai vợ chồng rất hiếu khách, thích bạn bè nên có phòng khách rộng có thể tiếp 50, 60 người, và cái bếp cũng rộng đủ cho bảy đến 10 người đứng bếp. Bước qua cửa là sân đường rộng rãi, bên trái là cây cổ lá hoa, hai cây chuối tươi thân lớn, lá sum sê. Bên phải là hồ cá, những con cá chép đỏ thong dong bơi lội. Anh phải xây hồ cá trong nhà vì mùa đông khỏi thấm lạnh khi ngâm cá, phải trồng cây trong nhà vì sợ tuyết giết chết cây. Tất cả phòng ốc đều có cửa sổ và ánh sáng ngập đầy. Trang bị phòng tắm là các loại sành đất tiền nhất. Giống như những căn nhà mẫu tại nơi nghỉ mát Cancun. Vườn tược cũng đẹp đẽ, cây cỏ cắt xén ngay hàng thẳng lối, như một công viên nhỏ. Biết bao nhiêu công phu đổ vào căn nhà, mảnh vườn. Nhà AH Bảo thì từ xưa đến nay, bao giờ cũng tràn ngập bạn bè. Chúng tôi đến đây, thì gặp AH NNMộng từ Los Angeles lên chơi, AH NThoại từ Canada xuống, AH TTNGỌ từ San Francisco lên, cộng với 3 chúng tôi, thì đủ 7 AHCC. Có thể xem như họp mặt bỏ túi. Hôm

sau, thì có AH PBHoàn từ Spokane qua. Dễ dàng chỉ có cuộc họp mặt đông đảo AHCC tại thành phố heo hút như thế này. Chị Bảo cũng nấu phở, bún riêu rất ngon đón khách, với tất cả niềm nở, vui vẻ. Căn nhà này là một tác phẩm mơ ước của AH Bảo vừa thực hiện được. AH còn một mộng tưởng khác, viết một hồi ký ghi chuyện tuổi thơ, để lại cho những đàn em mới lớn, nói về một thời chiến tranh tương tàn điên đảo, những suy tư của một tuổi thơ lang thang tại một làng quê miền Thái Bình. AH suy tư nhiều về một đất nước thoái hậu, khổ nghèo. Mơ góp sức vực quê hương dậy bến hố thăm. AH có những dự án sản xuất vật liệu xây cất, như làm gạch bông, máy đúc gạch bằng sức ép mà giá thành rất thấp, máy đúc dụng cụ phòng tắm vệ sinh, máy sản xuất khung nhà tiền chế, sản xuất vật liệu xây cất, nhà máy xi măng. Tất cả đều đã viết thành dự án. Đã gửi về Việt Nam. Tiếc thay, toàn cả những đầu óc u tối, chỉ muốn thu lợi ngay tức khắc, không nghĩ được xa hơn cái bụng phệ. AH kể rằng trong một phiên họp với các hãng Mỹ với bộ Công Chánh, bàn về khai thác đá Trường Sơn để phát triển vật liệu. Hỏi có máy xay đá, có khả năng bao nhiêu, thì một ông lớn trả lời “Trong chiến tranh, chúng tôi dùng xe đạp để thồ, làm được tất cả”. Nghe mà ngán ngẩm. Khi hỏi về khả năng vận chuyển của Việt Nam, thì “đóng chí” đó cũng đem chuyện xe đạp thồ ra mà nói. AH Bảo vận dụng và nghiên cứu những nhà máy sản xuất dụng cụ kỹ thuật có thể áp dụng được vào hoàn cảnh Việt Nam trong công cuộc phát triển hạ tầng cơ sở. AH Bảo quan niệm, hạ tầng cơ sở phải phát triển, khi đó kinh tế mới phát triển mau được. Kinh tế có phát triển thì tự do, văn hóa mới phát triển. Còn dối, còn nghèo thì còn độc tài, còn

ngu dốt. Phải ăn no mới rứng mõ, rứng mõ mới phát triển văn hóa, nghệ thuật và các thứ khác. Những công trình kiến trúc vĩ đại, văn chương, nghệ thuật, đều được xây dựng, sáng tác trong những thời kỳ ấm no, kinh tế thịnh vượng. Đói thì không làm gì được cả. Đói thì chỉ có thể làm được cách mạng phá hoại như Cộng Sản mà thôi. Tháng 11 này, AH Bảo về Việt Nam, để hướng dẫn cho các bạn trẻ Việt Nam Mỹ - Tiêu chuẩn Mỹ và “qui phạm” Mỹ. Do một nhóm hàng thầu tư nhân tổ chức (“Qui phạm” - Codes: Mỹ, Règles: Pháp) AH còn dự định mỗi cuối tuần, làm cuộc họp bàn tròn tại Việt Nam để bàn về kỹ thuật xây cất và các phát minh mới. AH Bảo còn nhiều ưu tư cho quê hương, đất nước. Có lẽ muốn CS mau sụp đổ, phải tấn công đủ mặt, từ văn hóa, chính trị, kỹ thuật, nghệ thuật, khoa học, truyền thông, bạo động, vũ lực. Tấn công toàn diện. Người quốc gia đừng tranh cãi nhau tại sao không dùng văn hóa mà dùng vũ lực, tại sao không dùng chính trị mà dùng kinh tế vân vân và vân vân.

PHỦ TAY GÁC KIẾM CẬN KÈ

Chúng tôi vòng qua Spokane thăm AH PBHoàn. AH Hoàn vẫn thon thả, gầy như thuở nào còn ôm sách đến trường. Chị Hoàn thì nụ cười vẫn tươi tắn vui vẻ. Gặp AH Hoàn tại tiệm. Anh chị như đôi chim quấn quít nhau. Anh chị điều hành tiệm giặt ủi, khách hàng vô ra tấp nập. Anh Hoàn gặp khách hàng thì chào hỏi vui vẻ, có khi quàng tay qua vai khách nói vài câu khôi hài rồi cùng cười đùa. Có nhiều khách đem áo quần đến, không cần lấy biên nhận, không cần nói bao nhiêu áo quần. Anh Hoàn cho biết trong vòng 5 dặm bán kính, không có một tiệm giặt ủi nào sống nổi. Hỏi anh làm sao mà sống được trong lúc các tiệm

khác đều dẹp tiệm, anh trả lời rất mau “Phẩm chất và tin cậy”. Chỉ cần hai thứ đó thôi, là sống mạnh sống hùng. Hai cháu đã tốt nghiệp từ lâu. Cháu Việt, kỹ sư, làm việc tại San Jose, California. Cháu Bích Hà là luật sư cho quận hạt nhà. AH PBHoàn đã có tất cả. Nhà cửa cũng nhiều, đất đai cũng nhiều. Chuẩn bị về hưu trong vòng hai năm, đã mua nhà sẵn ở miền nắng ấm Florida. Bây giờ AH chỉ mong ước có được dâu rể đồng hương. Để bố và rể có thể cung ly nhau nhẹ vãng tục chồi thè thoái mái thông cảm. Có con dâu đồng hương để khi ghé thăm, được cắn miếng cà pháo mặn nhức răng. Chỉ thế thôi là hạnh phúc của cuộc đời đó. AH Hoàn không kỳ thị chủng tộc, nhưng đồng hương cùng văn hóa thì dễ thông cảm và thân thiết nhau hơn. AH Hoàn là nhân vật chủ chốt của Cộng Đồng Công Giáo Spokane, nhưng lại là một trong bốn người bỏ tiền mua chùa, xây Niệm Phật Đường cho đồng hương đến lê bái. Hai mươi mốt năm trụ trì tại Spokane, không ai ở Spokane mà không biết đến AH Hoàn.

THAY PHẦN KẾT

Đúng là “đi một ngày đàng, học một sàng khôn”. Thấy bạn bè bà con, mỗi người có một đời sống, quan niệm khác nhau, mà ai cũng hạnh phúc trong lối riêng của họ. Cứ thuận theo hoàn cảnh, xuôi giòng đời, và cảm thấy hạnh phúc, thì là hạnh phúc đến đây nhà. Không thể đem hoàn cảnh đời sống của gia đình này để so sánh với gia đình khác. Nếu đời là cuộc truy tìm hạnh phúc, thì bạn bè xem như ai cũng đạt được một phần. Mỗi năm tôi ráng đi thăm bè bạn vài lần, và “đi cho biết đó biết đây. Ở nhà với vợ biết ngày nào khôn”.

Người ghi: Gạch Bé
Thu 96